

Số: 36 /2018/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 05 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật  
do Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bãi bỏ toàn bộ 02 quyết định và 01 chỉ thị do Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành, gồm:

1. Quyết định số 1206/2011/QĐ-UBND ngày 30/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành Quy chế đấu thầu kinh doanh, khai thác và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

2. Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành Quy định ký quỹ bảo đảm thực hiện đầu tư các dự án có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

3. Chỉ thị số 11/2013/CT-UBND ngày 09/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2018.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

Bản  
điện tử



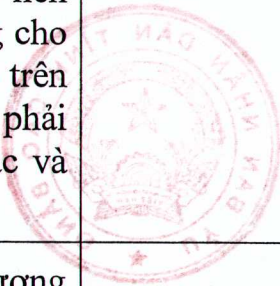
**Hoàng Xuân Ánh**

Cao Bằng, ngày tháng năm 2018



**BIỂU THUYẾT MINH LÝ DO BÃI BỎ ĐỐI VỚI TỪNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

STT	TÊN VĂN BẢN	LÝ DO BÃI BỎ	GHI CHÚ
1.	Quyết định số 1206/2011/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế đấu thầu kinh doanh, khai thác và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	<p>- Điểm a khoản 1 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định: "<i>Bãi bỏ toàn bộ văn bản được áp dụng trong trường hợp đối tượng điều chỉnh của văn bản không còn hoặc toàn bộ quy định của văn bản trái, chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội mà không cần thiết ban hành văn bản để thay thế</i>".</p> <p>- Căn cứ ban hành văn bản: Các văn bản làm căn cứ ban hành Quyết định số 1206/2011/QĐ-UBND đã hết hiệu lực toàn bộ: Luật Đấu thầu năm 2005; Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo Luật Xây dựng.</p> <p>- Nội dung của Quyết định không còn phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành: Luật Đấu thầu năm 2013 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2014); Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2014); Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 10 năm 2015 Quy định chi</p>	

		<p>tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2015). Các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành đã quy định đầy đủ và hướng dẫn chi tiết, cụ thể về căn cứ, trình tự, thủ tục liên quan đến hoạt động đấu thầu nói chung và cũng là căn cứ để áp dụng cho việc xem xét, chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh theo hình thức đấu thầu (nếu có). Do vậy, không cần thiết phải ban hành Quy chế riêng quy định về đấu thầu kinh doanh, khai thác và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.</p>	
2.	<p>Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định ký quỹ bảo đảm thực hiện đầu tư các dự án có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng</p>	<p>Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND bao gồm 11 Điều, trong đó: Chương I gồm 03 Điều về quy định chung; Chương II gồm 04 Điều về quy định cụ thể (Thời hạn ký quỹ; mức tiền ký quỹ; miễn, giảm tiền ký quỹ trong các trường hợp; hoàn trả tiền ký quỹ); Chương III gồm 04 Điều quy định về tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND còn phát sinh một số bất cập tại các Điều quy định ở Chương II, cụ thể như sau:</p> <p>Theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư: "<b>Giảm 50% số tiền ký quỹ đối với dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư; dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; dự án đầu tư thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; dự án đầu tư thực hiện trong khu công nghệ cao, khu kinh tế, kể cả dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghệ cao, khu kinh tế.</b>" Tuy nhiên tại điểm b khoản 1 Điều 6 Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND quy định: "<b>Giảm 50% số tiền ký quỹ đối với dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn</b>". Như vậy, các trường hợp nhà đầu tư được giảm tiền ký quỹ theo Quyết định số</p>	

25/2016/QĐ-UBND về cơ bản chưa bằng quy định tại Nghị định số 118/2015/NĐ-CP.

Thời gian ký quỹ còn có tính bó buộc, đặc biệt là đối với các dự án chưa có mặt bằng sạch giao cho nhà đầu tư. Khoản 2 Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP quy định: "Việc ký quỹ theo quy định tại Khoản 1 Điều này được thực hiện trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản giữa Cơ quan đăng ký đầu tư và nhà đầu tư sau khi dự án đầu tư được quyết định chủ trương đầu tư nhưng phải trước thời điểm giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; đối với dự án đầu tư không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư thì thời điểm ký quỹ là thời điểm giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất". Tại Điều 4 Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND quy định: "1. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày được UBND tỉnh cấp Quyết định chủ trương đầu tư hoặc cơ quan đăng ký đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo mức ký quỹ để nhà đầu tư tiến hành thủ tục nộp tiền ký quỹ (đối với các dự án đầu tư tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu do Ban quản lý khu Kinh tế tỉnh thông báo). 2. Trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày làm việc kể từ khi có thông báo mức ký quỹ của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý khu Kinh tế tỉnh Cao Bằng, nhà đầu tư phải tiến hành ký quỹ tại ngân hàng nơi mở tài khoản ký quỹ và được hưởng lãi suất tiền gửi không kỳ hạn hoặc có kỳ hạn tương ứng với thời gian ký quỹ". Điều này đã gây ra một số khó khăn cho nhà đầu tư trong quá trình triển khai dự án, trong khi thực tế, công tác giải phóng mặt bằng hiện nay gặp nhiều khó khăn, thời gian giải phóng mặt bằng kéo dài, ảnh hưởng tới chi phí và hiệu quả sử dụng vốn của nhà đầu tư.

Vậy, các trường hợp được giảm tiền ký quỹ và thời gian ký quỹ quy định tại Quyết định 25/2016/QĐ-UBND còn một số bất cập như trên, chưa được các nhà đầu tư chấp hành nghiêm túc và có đơn thư kiến nghị, đề nghị sửa đổi. Những ưu đãi riêng của tỉnh tại Quyết định

		25/2016/QĐ-UBND đối với các dự án đầu tư ngoài khu vực Khu kinh tế, khu vực đô thị không đáng kể, không có sức hấp dẫn. Vì vậy, việc bãi bỏ Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định ký quỹ bảo đảm thực hiện đầu tư các dự án có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là cần thiết. Việc thực hiện các quy định về ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án đầu tư sẽ thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP.	
3.	Chỉ thị số 11/2013/CT-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2018. Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước số 35/2009/QH12 hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành. Do đó nội dung Chỉ thị số 11/2013/CT-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2013 của UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng không còn phù hợp.	